

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang**

#### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Quyết định số 5581/QĐ-BNN-TCLN ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 118/TTr-SNN&PTNT ngày 08 tháng 6 năm 2018,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang, bao gồm:

1. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế.
2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; UBND các

huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Cục kiểm soát TTHC – VP Chính phủ;
  - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
  - Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
  - Sở, Ban, ngành tỉnh;
  - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
  - Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
  - Website tỉnh;
  - Lưu: VT, KSTTHC.
- } (Qua email)

**CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Vương Bình Thạnh**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC  
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH AN GIANG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1424/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2018 của  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

**1. Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp được thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng mới thay thế diện tích rừng chuyển sang sử dụng cho mục đích khác	35 ngày làm việc	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Không	Thông tư 23/2017/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.
02	Miễn, giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ môi trường rừng nằm trong phạm vi một tỉnh)	28,5 ngày đối với nhận hồ sơ trực tiếp, 30 ngày đối với nộp qua bưu điện hoặc qua mạng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng.</li> <li>- Nghị định số 147/2016/NĐ-CP ngày 02/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/10/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng.</li> <li>- Điều 16, 17, 18 Thông tư số 22/2017/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng.</li> </ul>

**2. Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

TT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
01	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng mới thay thế diện tích rừng chuyển sang sử dụng cho mục đích khác	Thông tư số 24/2013/TT-BNNPTNT ngày 06/5/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, Thông tư số 26/2015/TT-BNNPTNT ngày 29/7/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2013/TT-BNNPTNT ngày 06/5/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Lâm nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
02	Miễn, giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ môi trường rừng nằm trong phạm vi 1 tỉnh)	Thông tư số 80/2011/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2011, Thông tư số 20/2012/TT-BNNPTNT, Thông tư số 20/2016/TT-BNNPTNT ngày 27/6/2016	Lâm nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn